

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2020/HS-ST**  
Ngày 08/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Vũ Văn Hợp**

2/ Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2020 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Danh C**; sinh năm 1981 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp XX, xã BA, huyện CT, KG; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Danh R, sinh năm 1936 và bà Thị Ph, sinh năm 1940; Vợ tên Nguyễn Thúy K, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/3/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Danh S**; sinh năm 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp XX, xã BA, huyện CT, KG

Người làm chứng: Chị **Thị M**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: ấp XX, xã BA, huyện CT, KG

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 09 giờ, ngày 28 tháng 9 năm 2019 Danh C điều khiển xe mô tô của C lưu thông trên lộ nông thôn theo hướng từ nhà của Danh C ở ấp XX, xã BA, huyện CT đi cầu Kapohe. Lúc này phía trước xe của C có xe mô tô do Danh S điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Lúc hai xe gặp nhau do đường nhỏ nên cả hai xe phải chạy chậm để tránh nhau, khi xe của C vừa qua khỏi xe của S thì C cho xe dừng lại và chửi S nên hai bên xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau thì được mọi người can ngăn.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, S đang ở nhà thì có người đến hỏi mua dừa nên S điều khiển xe quay lại chùa Xà Xiêm của để rước chị Thị M là vợ của S về bẻ dừa bán cho khách, khi đi S có đem theo 01 cây dao bằng kim loại dài khoảng 30cm móc lên võng xe, mục đích đem dao theo để đi dùng vào việc bẻ dừa. Khi S chở vợ đi ngang nhà của Danh C ở ấp XX, xã BA, huyện CT, S thấy C đang dùng lạng đào đất trước nhà nên S dừng xe lại và cãi nhau với C. Trong lúc hai bên cãi nhau C bất ngờ cầm cây lạng bằng kim loại trên tay chạy đến đánh vào đầu S một cái làm cho S té ngã xuống đất và làm cây dao trên xe của S rớt xuống trúng vào cẳng chân bên phải của S gây thương tích, sau đó C bỏ đi vào nhà. S được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa Kiên Giang khâu vết thương rồi về tự điều trị không nhập viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 596/KL-PY ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đối với anh Danh S:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo sơ cứng vùng đỉnh trái và cẳng chân phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở

- Vùng đỉnh trái là 11% (Mười một phần trăm)

- Vùng cẳng chân phải là 11% (Mười một phần trăm)

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm)

4. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng đỉnh trái do vật tày có cạnh gây nên.

- Thương tích vùng cẳng chân phải do vật sắt gây nên

- Cây leng gửi giám định gây được các thương tích trên.

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án và hướng xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 cây leng bằng kim loại màu bạc dài 120cm, là hung khí bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại vật chứng này sẽ đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 cây dao bằng kim loại dài 35cm; phần cán bằng kim loại dài 14cm có hàn 01 móc tròn đường kính 03cm; Phần lưỡi bằng kim loại dài 21cm, sắc một bề, nơi rộng nhất là 05cm. Đây là cây dao của bị hại sử dụng hàng ngày trong việc mua bán dừa tươi đề nghị trả lại cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị hại anh Danh S yêu cầu bồi thường các khoản tiền như sau: Chi phí điều trị là 1.856.945 đồng, tiền xe đi lại là 1.600.000 đồng, tiền ngày công lao động là 250.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền bị hại yêu cầu bồi thường là 23.706.945 đồng.

Bị cáo chỉ đồng ý khắc phục số tiền 3.706.945 đồng bao gồm: Chi phí điều trị: 1.856.945 đồng, tiền xe đi lại 1.600.000 đồng và tiền ngày công lao động 250.000 đồng. Số tiền tổn thất tinh thần bị cáo không đồng ý bồi thường và yêu cầu xem xét giải quyết tại tòa. Hiện bị cáo đã bồi thường cho bị hại được số tiền 500.000 đồng, số còn lại chưa bồi thường.

**Tại bản cáo trạng số:** 10/CT- VKS-CT ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Danh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh C** từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự do hiện tại gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường xong cho bị hại anh Danh S và do anh S không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây leng bằng kim loại màu bạc dài 120cm.
- Trả lại cho anh Danh S 01 cây dao bằng kim loại dài 35cm; phần cán bằng kim loại dài 14cm có hàn 01 móc tròn đường kính 03cm; Phần lưỡi bằng kim loại dài 21cm, sắc một bề, nơi rộng nhất là 05cm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ, ngày 28/9/2019 anh Danh S điều khiển xe đến chùa Xà Xiêm để rước chị Thị M về bán dừa. Trên đường về đến ấp XX, xã BA, huyện CT, KG thì anh S nhìn thấy Danh C đang đào đất trước sân. Do nhớ lại chuyện lúc sáng giữa anh S và C có xảy ra mâu thuẫn trong việc chạy xe nên anh S cho xe dừng lại và tiếp tục cãi nhau với C. Trong lúc cãi nhau C bất ngờ cầm cây leng bằng kim loại chạy đến đánh trúng vào đầu S một cái gây thương tích. Theo kết quả giám định pháp y thì hiện tại sức khỏe của anh S bị suy giảm do thương tích gây nên là 11%. Đối chiếu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...; đ) Gây

*thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”. Như vậy, việc bị cáo sử dụng cây Leng bằng kim loại là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho anh S làm cho sức khỏe anh S bị suy giảm 11% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

Qua hồ sơ vụ án HĐXX nhận định như sau: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người có đủ nhận thức và biết rõ cây Leng bằng kim loại là hung khí nguy hiểm nếu như sử dụng vào mục đích gây thương tích thì sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như tính mạng của người khác. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra là nguy hiểm, thế nhưng trong lúc xảy ra cự cãi với anh S, bị cáo cố ý lấy cây Leng đánh vào đầu anh S 01 cái gây thương tích, làm cho sức khỏe anh S bị suy giảm 11%. Hành vi sai phạm của bị cáo đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần của anh S, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần bị hạn chế; trong quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử bị cáo đã tích cực động viên gia đình khắc phục bồi thường xong cho bị hại nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật cho bị cáo để xem xét khi lượng hình là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Danh S có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn anh S có thể hiện rõ là anh đã nhận đủ số tiền 24.000.000 đồng từ gia đình bị cáo C và anh S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì bất cứ khoản tiền nào thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với cây Leng bằng kim loại màu bạc dài 120cm đã thu giữ trong vụ án, đây là công cụ bị cáo sử dụng để gây án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2 Đối với cây dao bằng kim loại dài 35cm; phần cán bằng kim loại dài 14cm có hàn 01 móc tròn đường kính 03cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 21cm, sắc một bề, nơi rộng nhất là 05cm đã thu giữ trong vụ án nhưng xét thấy đây là tài sản của anh S không liên quan đến vụ án nên cần xử trả lại cho anh S là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Danh C 06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/3/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây leng bằng kim loại màu bạc dài 120cm.
- Trả lại cho anh Danh S 01 cây dao bằng kim loại dài 35cm; phần cán bằng kim loại dài 14cm có hàn 01 móc tròn đường kính 03cm; Phần lưỡi bằng kim loại dài 21cm, sắc một bề, nơi rộng nhất là 05cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 05/QĐ-VKS-CT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Danh C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**